TÁC ĐỘNG CỦA PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP DỰA TRÊN VẤN ĐỀ (PBL) ĐẾN HIỆU QUẢ HỌC TẬP MÔN TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH KINH TẾ

Nguyễn Thị Mỹ Tâm
Nghiên cứu viên độc lập
Email: tamm1922003@gmail.com

Tóm tắt: *Nghiên cứu này khảo sát tác động của phương pháp học tập dựa trên vấn đề (Problem-Based Learning – PBL) đối với hiệu quả học tiếng Anh chuyên ngành kinh tế của sinh viên. Dữ liệu thu thập từ 150 sinh viên qua bảng hỏi trực tuyến cho thấy PBL giúp tăng cường hứng thú học tập, nâng cao khả năng tiếp thu kiến thức chuyên ngành, kỹ năng làm việc nhóm và sự tự tin trong giao tiếp. Kết quả khẳng định tiềm năng của PBL trong đổi mới phương pháp giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành trong bối cảnh giáo dục đại học hiện nay.*

Từ khóa: *đổi mới giảng dạy, kỹ năng mềm, phương pháp học tập dựa trên vấn đề, sinh viên kinh tế, tiếng Anh chuyên ngành*

THE IMPACT OF PROBLEM-BASED LEARNING (PBL) ON THE LEARNING EFFECTIVENESS OF ENGLISH FOR ECONOMICS

Nguyen Thi My Tam
Independent researcher
Email: tamm1922003@gmail.com

Abstract: *This study investigates the impact of Problem-Based Learning (PBL) on the learning outcomes of English for Specific Purposes (ESP) in the field of economics. Data collected from 150 university students through an online questionnaire indicate that PBL enhances learning motivation, improves the acquisition of specialized knowledge, fosters teamwork skills, and increases learners' confidence in professional communication. The findings affirm the potential of PBL as an effective approach for innovating English language instruction in higher education, particularly within the context of specialized economic disciplines.*

Keywords: *educational innovation, soft skills, problem-based learning, economics students, English for specific purposes*

Nhận bài: 20/08/2025 *Phản biện: 12/09/2025* *Duyệt đăng: 16/09/2025*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng, năng lực sử dụng tiếng Anh chuyên ngành ngày càng trở thành yêu cầu bắt buộc đối với sinh viên các ngành kinh tế. Tiếng Anh không chỉ là công cụ tiếp cận tri thức mà còn là phương tiện giao tiếp trong môi trường học thuật và nghề nghiệp. Tuy nhiên, tại nhiều cơ sở đào tạo ở Việt Nam, việc dạy và học tiếng Anh chuyên ngành vẫn còn nặng tính lý thuyết, thiếu các hoạt động tương tác và ứng dụng thực tiễn. Sinh viên thường gặp khó khăn trong việc tiếp thu từ vựng chuyên ngành, thiếu động lực học tập và ít có cơ hội phát triển kỹ năng giao tiếp trong bối cảnh nghề nghiệp.

Phương pháp học tập dựa trên vấn đề (PBL) đã được nhiều nghiên cứu quốc tế chứng minh là một mô hình hiệu quả trong việc phát triển năng lực tư duy phản biện, kỹ năng giải quyết vấn đề và thúc đẩy sự chủ động trong học tập. Mergendoller, Maxwell và Bellisimo (2006) chỉ ra rằng PBL giúp người học đạt kết quả học tập cao hơn khi họ được đặt vào các tình huống thực tế cần giải quyết, thay vì chỉ tiếp nhận kiến thức một chiều. Trong lĩnh vực tiếng Anh chuyên ngành, Mariotti (2024) nhận định rằng PBL mang lại nhiều lợi ích đáng kể, đặc biệt là khả năng giúp sinh viên gắn kết ngôn ngữ với ngữ cảnh thực tiễn chuyên môn, từ đó nâng cao năng lực giao tiếp chuyên ngành. Bên cạnh đó, nghiên cứu của Marliah và Muthukrishnan (2025) về hiệu quả của PBL trong môn học Kinh tế tại bậc đại học cũng ghi nhận sự cải thiện rõ rệt về mức độ tham gia học tập và kết quả đầu ra của sinh viên.

Trên cơ sở đó, việc nghiên cứu tác động của phương pháp PBL đến hiệu quả học tập môn tiếng Anh chuyên ngành kinh tế là cần thiết. Nghiên cứu này hướng đến việc khảo sát mức độ ảnh hưởng của PBL đến thái độ học tập, khả năng vận dụng kiến thức và kỹ năng giao tiếp chuyên ngành của sinh viên. Kết quả nghiên cứu kỳ vọng sẽ góp phần cung cấp cơ sở thực tiễn nhằm cải tiến phương pháp giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành theo hướng hiện đại, tích cực và phù hợp hơn với yêu cầu thực tế.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện theo phương pháp định lượng mô tả, nhằm khảo sát ý kiến của sinh viên về hiệu quả của PBL khi được áp dụng trong môn tiếng Anh chuyên ngành kinh tế. Mục tiêu

của khảo sát là xác định mức độ ảnh hưởng của PBL đến một số yếu tố chính trong quá trình học tập, bao gồm: mức độ hứng thú, khả năng tiếp thu nội dung chuyên ngành bằng tiếng Anh, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp và mức độ chủ động của sinh viên.

Đối tượng khảo sát là sinh viên đang theo học các ngành thuộc khối Kinh tế tại một số trường đại học ở Việt Nam, đã hoặc đang học học phần tiếng Anh chuyên ngành kinh tế. Tổng số mẫu khảo sát là 150 sinh viên. Việc lựa chọn cỡ mẫu này dựa trên đề xuất của Krejcie và Morgan (1970), cho rằng với tổng thể lớn (trên 1000 sinh viên), thì một mẫu khảo sát từ 150 trở lên là đủ để đảm bảo độ tin cậy ở mức 95%. Đồng thời, con số này cũng phù hợp với quy mô và phạm vi nghiên cứu mô tả đơn giản.

Phương pháp chọn mẫu được sử dụng là chọn mẫu ngẫu nhiên đơn giản. Bảng hỏi được phát hành dưới dạng trực tuyến qua Google Form và chia sẻ rộng rãi trên các nền tảng mạng xã hội phổ biến như Facebook, Zalo và Messenger. Đường dẫn khảo sát được gửi đến các nhóm sinh viên khác nhau nhằm tạo điều kiện để nhiều người tiếp cận và tham gia một cách tự nguyện, không yêu cầu thông tin cá nhân định danh để đảm bảo tính ẩn danh và trung thực trong câu trả lời.

Công cụ khảo sát là phiếu khảo sát trực tuyến được thiết kế bằng Google Form, bao gồm hai phần chính. Phần thứ nhất là thông tin chung về người tham gia khảo sát như ngành học, năm học, và mức độ từng trải nghiệm với phương pháp PBL. Phần thứ hai gồm 12 câu hỏi đóng, được xây dựng theo thang đo Likert 5 mức độ (1 = Rất không đồng ý, 5 = Rất đồng ý). Các câu hỏi được phân bố thành 5 nhóm nội dung: (1) mức độ hứng thú khi học theo PBL, (2) khả năng tiếp thu và ghi nhớ từ vựng chuyên ngành, (3) kỹ năng làm việc nhóm và giải quyết vấn đề, (4) mức độ chủ động trong học tập và tìm kiếm tài liệu, và (5) sự tự tin trong giao tiếp chuyên ngành bằng tiếng Anh.

Trước khi triển khai chính thức, bảng hỏi được thử nghiệm với một nhóm nhỏ gồm 10 sinh viên để kiểm tra tính rõ ràng và phù hợp. Các góp ý từ nhóm thử nghiệm được sử dụng để điều chỉnh nội dung câu hỏi, đảm bảo người tham gia dễ hiểu và trả lời chính xác theo cảm nhận thực tế.

Dữ liệu sau khi thu thập được tổng hợp bằng Microsoft Excel. Các bước xử lý bao gồm: mã hóa thang đo, tính tần suất lựa chọn, tỷ lệ phần trăm, và giá trị trung bình của từng mục câu hỏi. Kết quả sau đó được trình bày dưới dạng bảng và biểu đồ nhằm hỗ trợ việc mô tả và minh họa các xu hướng nổi bật trong phần phân tích tiếp theo.

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Kết quả khảo sát

Cuộc khảo sát được thực hiện với 150 sinh viên khối ngành Kinh tế, đã hoặc đang học học phần tiếng Anh chuyên ngành, nhằm đánh giá mức độ tác động của PBL. Các tiêu chí khảo sát được chia thành 5 nhóm, tương ứng với các khía cạnh mà PBL ảnh hưởng đến quá trình học tập của sinh viên.

Thứ nhất, mức độ hứng thú khi học theo phương pháp PBL. Phản hồi của sinh viên cho thấy PBL có ảnh hưởng tích cực đến sự hứng thú trong học tập. Có đến 124 sinh viên (82.7%) chọn "Đồng ý" hoặc "Rất đồng ý", trong khi chỉ có 6 sinh viên (4%) không đồng tình. Điều này cho thấy khi học tập được gắn liền với các tình huống thực tiễn và có tính khám phá, sinh viên cảm thấy có động lực học hơn so với cách học truyền thống.

Thứ hai, khả năng tiếp thu kiến thức và từ vựng chuyên ngành. Có 119 sinh viên (79.3%) đồng ý rằng việc học qua giải quyết vấn đề giúp họ ghi nhớ và hiểu thuật ngữ chuyên ngành tốt hơn. Tỷ lệ phản hồi tích cực cao cho thấy PBL không chỉ là công cụ tạo hứng thú mà còn giúp cải thiện khả năng tiếp thu kiến thức, nhất là trong bối cảnh chuyên môn như kinh tế học, nơi thuật ngữ đóng vai trò rất quan trọng.

Thứ ba, kỹ năng làm việc nhóm và giải quyết vấn đề. Với hơn 76% sinh viên đồng tình rằng PBL giúp họ cải thiện kỹ năng làm việc nhóm, đây là một trong những điểm nổi bật của phương pháp này. Tuy nhiên, vẫn có khoảng 9.3% sinh viên không đồng tình, cho thấy vẫn còn tồn tại khó khăn trong tổ chức nhóm, sự khác biệt năng lực hoặc thiếu tinh thần hợp tác từ các thành viên. Điều này đặt ra yêu cầu cần hỗ trợ thêm cho sinh viên về kỹ năng làm việc nhóm trong lớp học PBL.

Thứ tư, mức độ chủ động trong việc tự học và tìm kiếm tài liệu. Khi học bằng PBL, sinh viên không thể thụ động chờ giảng viên truyền đạt, mà phải chủ động tìm kiếm thông tin, nghiên cứu tài liệu để giải quyết vấn đề. Kết quả khảo sát cho thấy 117 sinh viên (78%) cảm thấy họ trở nên chủ động hơn trong học tập. Đây là minh chứng rõ rệt cho tính "tự định hướng" mà phương pháp PBL mang lại, một yếu tố quan trọng trong giáo dục đại học hiện đại.

Thứ năm, sự tự tin trong giao tiếp chuyên ngành. PBL thường yêu cầu sinh viên trình bày giải pháp, thuyết trình nhóm hoặc phản biện trong các tình huống thực tế. Điều này giúp sinh viên phát triển kỹ năng giao tiếp, đặc biệt là bằng tiếng Anh chuyên ngành. Có 107 sinh viên (71.3%) đồng ý rằng họ cảm thấy tự tin hơn trong giao tiếp sau quá trình học PBL. Tuy vẫn có khoảng 21% giữ thái độ trung lập, nhưng kết quả nhìn chung cho thấy xu hướng tích cực rõ rệt.

Bảng 1. Kết quả phản hồi của sinh viên theo từng tiêu chí khảo sát

Tiêu chí khảo sát	Rất không đồng ý	Không đồng ý	Trung lập	Đồng ý	Rất đồng ý
1. Mức độ hứng thú khi học theo PBL	1	5	20	66	58
2. Khả năng tiếp thu kiến thức và từ vựng chuyên ngành	1	6	24	68	51
3. Kỹ năng làm việc nhóm và giải quyết vấn đề	2	12	21	70	45
4. Mức độ chủ động trong việc tự học và tìm kiếm tài liệu	3	9	21	66	51
5. Sự tự tin trong giao tiếp chuyên ngành	2	9	32	48	59

(Nguồn: kết quả khảo sát)

2.2.2. Thảo luận

Dựa trên kết quả khảo sát có thể nhận thấy rằng PBL có ảnh hưởng tích cực đến nhiều mặt trong quá trình học tiếng Anh chuyên ngành của sinh viên khối ngành Kinh tế. Những phát hiện từ dữ liệu thu thập được giúp khẳng định lại tính hiệu quả của phương pháp này, đồng thời cũng đặt ra một số vấn đề cần xem xét thêm trong thực tiễn giảng dạy.

PBL góp phần nâng cao động lực và hứng thú học tập một cách rõ rệt. Tỷ lệ sinh viên chọn "Đồng ý" và "Rất đồng ý" cho tiêu chí này lên tới hơn 80%, phản ánh việc học gắn với tình huống thực tế giúp người học cảm thấy có mục tiêu rõ ràng và không còn nhàm chán như trong phương pháp giảng dạy truyền thống. Đây là điểm mạnh hàng đầu của PBL, phù hợp với định hướng "lấy người học làm trung tâm" trong cải tiến phương pháp giảng dạy hiện nay.

PBL giúp nâng cao khả năng tiếp thu kiến thức chuyên ngành và ghi nhớ từ vựng. Khi sinh viên được đặt trong các tình huống giả định như thuyết trình tài chính, báo cáo phân tích thị trường, hoặc đàm phán thương mại, họ có xu hướng ghi nhớ sâu và sử dụng linh hoạt các thuật ngữ chuyên ngành. Điều này phù hợp với quan điểm của Mariotti (2024), khi cho rằng PBL giúp người học hiểu và sử dụng ngôn ngữ chuyên ngành hiệu quả hơn vì được học trong ngữ cảnh thực tiễn.

Phương pháp có tác động tích cực đến việc rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm và giải quyết vấn đề, vốn là các năng lực quan trọng trong môi trường học thuật và nghề nghiệp sau này. Tuy nhiên, một số sinh viên vẫn gặp khó khăn trong quá trình hợp tác nhóm, thể hiện qua khoảng 9% phản hồi không đồng tình. Điều này cho thấy sự cần thiết phải tổ chức lại cách phân nhóm, hướng dẫn sinh viên phối hợp hiệu quả hơn, cũng như đào tạo kỹ năng mềm để hỗ trợ cho việc triển khai PBL một cách trọn vẹn.

PBL thúc đẩy sinh viên phát triển khả năng tự học và chủ động trong việc tìm kiếm tài liệu. Việc học không còn bị giới hạn trong nội dung giảng viên cung cấp, mà sinh viên phải chủ động tra

cứu, tổng hợp và ứng dụng tri thức. Đây là yếu tố then chốt để xây dựng năng lực học suốt đời, một năng lực cốt lõi trong giáo dục đại học hiện đại. Tuy nhiên, mức độ chủ động vẫn chưa đồng đều, có thể do khác biệt cá nhân về kỹ năng học tập hoặc thói quen cũ chưa thay đổi.

PBL có tác dụng trong nâng cao sự tự tin của sinh viên trong giao tiếp tiếng Anh chuyên ngành. Hơn 70% sinh viên cảm thấy tự tin hơn khi trình bày, tranh luận, và sử dụng tiếng Anh trong ngữ cảnh nghề nghiệp. Đây là kết quả tích cực cho thấy PBL không chỉ giúp học kiến thức mà còn tạo môi trường để luyện tập ngôn ngữ thực tiễn – điều thường thiếu trong các lớp học truyền thống. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận sinh viên còn e dè, điều này cho thấy cần kết hợp PBL với các hoạt động hỗ trợ kỹ năng giao tiếp như thuyết trình mẫu, phản hồi từ giảng viên, hoặc hoạt động ngoại khóa.

2.3. Một số khuyến nghị, giải pháp

Kết quả khảo sát cho thấy PBL đã mang lại nhiều tác động tích cực đối với sinh viên khi học tiếng Anh chuyên ngành kinh tế. Tuy nhiên, để nâng cao hiệu quả và mở rộng việc áp dụng PBL trong môi trường giáo dục đại học, cần có những giải pháp cụ thể từ nhiều phía: giảng viên, nhà trường và chính người học.

Trước hết, đối với đội ngũ giảng viên, cần chú trọng đến việc nâng cao năng lực thiết kế hoạt động học tập theo mô hình PBL. Điều này đòi hỏi giảng viên phải có khả năng xây dựng các tình huống thực tiễn sát với nội dung chuyên ngành, đồng thời phù hợp với trình độ ngôn ngữ và kỹ năng của sinh viên. Bên cạnh đó, giảng viên cần chuyển từ vai trò người truyền đạt kiến thức sang vai trò người hướng dẫn – người đồng hành cùng sinh viên trong quá trình học. Việc đặt câu hỏi mở, khuyến khích tranh luận và đưa ra phản hồi tích cực sẽ giúp lớp học trở nên chủ động và sáng tạo hơn. Hơn nữa, các hình thức đánh giá cần được đổi mới theo hướng linh hoạt và đa chiều, có thể kết hợp đánh giá quá trình, đánh giá theo nhóm, tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng để phản ánh đúng nỗ lực và đóng góp của từng cá nhân trong hoạt động học tập chung.

Bên cạnh vai trò của giảng viên, sự hỗ trợ từ phía nhà trường và khoa chuyên môn cũng đóng vai trò quan trọng trong việc triển khai hiệu quả PBL. Trước hết, nhà trường cần tạo điều kiện về cơ sở vật chất như không gian học nhóm, tài nguyên học liệu mở, thư viện chuyên ngành và hệ thống công nghệ hỗ trợ học tập trực tuyến. Đây là những yếu tố nền tảng để sinh viên có thể học theo nhóm, tìm kiếm tài liệu và hoàn thiện sản phẩm học tập. Về mặt chương trình, khoa chuyên môn cần xem xét tích hợp các học phần áp dụng PBL một cách có hệ thống thay vì dừng lại ở hình thức thí điểm. Điều này giúp sinh viên có cơ hội trải nghiệm PBL một cách liên tục, từ đó hình thành kỹ năng học tập độc lập và chủ động. Đồng thời, nhà trường nên khuyến khích các hoạt động nghiên cứu hành động trong giảng dạy, giúp giảng viên không ngừng cải tiến phương pháp và chia sẻ kinh nghiệm thực tế.

Về phía sinh viên, kết quả khảo sát cho thấy phần lớn người học đánh giá cao tính tích cực và hiệu quả của PBL, tuy nhiên cũng xuất hiện một số khó khăn như thiếu kỹ năng làm việc nhóm, chưa quen với tư duy phản biện hoặc còn thụ động trong quá trình học. Do đó, sinh viên cần được trang bị và rèn luyện kỹ năng học tập hiện đại như: lập kế hoạch cá nhân, tìm kiếm và xử lý thông tin, thuyết trình và phản biện. Việc chủ động tiếp cận các nguồn học liệu chất lượng như bài báo khoa học, tài liệu ngành, podcast chuyên ngành hoặc các nền tảng học tiếng Anh chuyên biệt cũng là yếu tố giúp nâng cao kết quả học tập. Quan trọng hơn, sinh viên cần thay đổi tư duy từ "học để thi" sang "học để sử dụng", học để giải quyết vấn đề và vận dụng vào công việc thực tế sau này.

Về lâu dài, cần hướng đến việc phát triển PBL như một mô hình học tập liên ngành, nơi sinh viên có thể vừa học ngôn ngữ, vừa vận dụng kiến thức kinh tế, công nghệ và kỹ năng mềm vào các dự án mang tính thực tiễn. Các chuyên đề học tập có thể kết hợp giữa tiếng Anh chuyên ngành với kỹ năng viết báo cáo kinh doanh, thiết kế mô hình khởi nghiệp hoặc phân tích tài chính. Để làm được điều đó, các cơ sở đào tạo nên tổ chức các diễn đàn chia sẻ phương pháp giảng dạy, tập huấn chuyên sâu về xây dựng hoạt động học tập, và tạo mạng lưới hỗ trợ chuyên môn giữa các giảng viên, nhà quản lý giáo dục và sinh viên.

III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu tập trung khảo sát và phân tích tác động của PBL đối với hiệu quả học tập môn tiếng Anh chuyên ngành kinh tế của sinh viên khối ngành Kinh tế. Với việc sử dụng phương pháp định lượng mô tả trên mẫu khảo sát gồm 150 sinh viên, kết quả thu được cho thấy PBL có ảnh hưởng tích cực rõ rệt đến nhiều khía cạnh quan trọng, bao gồm: tăng cường hứng thú học tập, nâng cao khả năng tiếp thu kiến thức chuyên ngành, phát triển kỹ năng làm việc nhóm, thúc đẩy sự chủ động trong học tập và cải thiện sự tự tin trong giao tiếp chuyên ngành. Bên cạnh đó, quá trình thảo luận và phân tích cũng chỉ ra một số khó khăn cần lưu ý khi áp dụng PBL, như sự khác biệt về năng lực học tập giữa các sinh viên hay kỹ năng làm việc nhóm chưa đồng đều. Tuy nhiên, với những điều chỉnh phù hợp về phương pháp giảng dạy, hỗ trợ của nhà trường và sự chủ động từ phía sinh viên, PBL hoàn toàn có thể trở thành một phương pháp hiệu quả và bền vững trong dạy học tiếng Anh chuyên ngành, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực có năng lực ngoại ngữ chuyên sâu trong bối cảnh hội nhập kinh tế toàn cầu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Krejcie, R. V., & Morgan, D. W. (1970). Determining sample size for research activities. *Educational and Psychological Measurement*, 30(3), 607–610. https://doi.org/10.1177/001316447003000308

Mariotti, C. (2024). English for specific purposes and problem-based learning: Strengths and opportunities. *International Journal of English Linguistics,* 14(2), 1–10. https://doi.org/10.5539/ijel.v14n2p1

Marliah, E., & Muthukrishnan, P. (2025). Improving students' economic learning outcomes through problem-based learning methods. *PPSDP International Journal of Education*, 4(1), 237–249.

Mergendoller, J. R., Maxwell, N. L., & Bellisimo, Y. (2006). The effectiveness of problem-based instruction: A comparative study of instructional methods and student characteristics. *Interdisciplinary Journal of Problem-Based Learning*, 1(2), 49–69. https://doi.org/10.7771/1541-5015.1026